

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2023” phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, kỳ họp thứ 7.

Thực hiện Thông báo số 11/TB-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân huyện Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2023”; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023

1. Xây dựng, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Chương trình

- Ngay từ đầu năm để triển khai thực hiện đạt mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn¹. Ban hành Kế hoạch ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đầu năm đồng loạt trên địa bàn các thôn, khối trên địa bàn để tạo khí thế sôi nổi trong triển khai xây dựng nông thôn mới ngay từ đầu năm².

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và các sở ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện tổ chức tự rà soát, kiểm tra, đánh giá cụ thể mức độ đạt chuẩn các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng NTM theo Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (theo Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh) để làm cơ sở xây dựng nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng NTM đạt mục tiêu Kế hoạch đề ra. Tổ chức kiểm tra, đánh giá các tiêu

¹ Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 3/3/2023 của UBND huyện về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô

² Kế hoạch số 05/KH-UBND, ngày 09/01/2023 của UBND huyện về việc ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đầu Xuân Quý Mão năm 2023 trên địa bàn huyện;

chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao theo Chỉ thị số 04/CT-UBND, ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh³.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức đoàn công tác do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách phụ trách lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn làm Trưởng đoàn đi làm việc với các xã để kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Chương trình xây dựng NTM, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Tô đến năm 2025⁴.

- Đối với thôn điểm của huyện xây dựng thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch và ưu tiên nguồn vốn từ các chương trình MTQG và bố trí ngân sách huyện hỗ trợ đầu tư những chỉ tiêu, nội dung chưa đảm bảo như: Hoàn thiện hệ thống giao thông, chỉnh trang, cải tạo vườn nhà; hàng rào, cổng ngõ gắn với phát quang, vệ sinh môi trường nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, hỗ trợ hộ nghèo phát triển kinh tế⁵...

2. Công tác truyền thông, thông tin

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến xã tiếp tục tuyên truyền các nội dung liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến 2025; tuyên truyền Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững”, gắn với thực hiện phong trào thi đua “Huyện Đắk Tô chung sức xây dựng nông thôn mới”,...

- Trong 5 tháng đầu năm 2023, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện thực hiện mô hình “5 hộ/xã” trong cuộc vận động “xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, chỉ đạo và hướng dẫn các cơ sở Hội, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

³ Kế hoạch số 80/KH-UBND, ngày 26/4/2023 của UBND huyện về việc kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô. Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 Thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô

⁴ Kế hoạch số 130/KH-UBND, ngày 17/8/2023 của UBND huyện về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Tô đến năm 2025

⁵ Kế hoạch số 117/KH-UBND, ngày 12/7/2023 của UBND huyện về Kế hoạch Thực hiện hoàn thành tiêu chí về giao thông trong xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số điểm cấp huyện tại thôn Kon Pring, xã Ngọc Tụ trên địa bàn huyện Đắk Tô giai đoạn 2022-2023; Kế hoạch số 119/KH-UBND, ngày 19/7/2023 của UBND huyện về Kế hoạch Thực hiện hoàn thành tiêu chí về hộ nghèo trong xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số điểm cấp huyện tại thôn Kon Pring, xã Ngọc Tụ trên địa bàn huyện Đắk Tô giai đoạn 2022-2023; Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 24/7/2023 của UBND huyện về Chính trang, cải tạo vườn nhà; hàng rào, cổng ngõ gắn với phát quang, vệ sinh môi trường nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp ở khu dân cư thôn Kon Pring, xã Ngọc Tụ, huyện Đắk Tô

khảo sát, xây dựng kế hoạch, lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ, giúp đỡ 45 hộ phụ nữ nghèo và cận nghèo bằng các giải pháp cụ thể: hỗ trợ vay vốn, ngày công lao động, con giống chăn nuôi, phối hợp hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi và trồng trọt....

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các kế hoạch⁶ và tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP huyện Đắk Tô, năm 2023 (đợt 01); kết quả đánh giá có 05/05 sản phẩm đạt OCOP 03 sao cấp huyện⁷. Dự kiến cuối tháng 12 năm 2023 tiếp tục đánh giá, xếp hạng cho 6 sản phẩm OCOP đợt 2 năm 2023.

2. Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM và Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh:

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 168/KH-UBND, ngày 07/11/2023 về triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới và Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Tô năm 2023. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ cho Phòng Văn hóa và Thông tin 200 triệu đồng để triển khai thực hiện các nội dung về chuyển đổi số trong xây dựng NTM hướng tới nông thôn mới thông minh và 100 triệu đồng thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM.

- Đối với kinh phí thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn thông minh: Thực hiện lắp đặt hệ thống phát wifi miễn phí trên địa bàn 8/8 xã nhằm nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (*mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng*).

- Đối với kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới: Hỗ trợ xây dựng điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng tại xã Diên Bình. Điểm trưng bày Ủy ban nhân dân xã giao cho Hợp tác xã nông nghiệp xã Diên Bình quản lý; trưng bày một số sản phẩm đặc trưng của địa phương như: Cà phê bột nguyên

⁶ Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện Đắk Tô; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô về việc thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Tô;

⁷ 01 sản phẩm Mắc ca sấy nứt của Hợp tác xã Mắc ca Nhân Hoà, tại xã Kon Đào; 01 Sản phẩm Cà phê nguyên chất Đức Dung của Hợp tác xã Đức Dung tại xã Diên Bình; 02 sản phẩm (*thịt heo rim, thịt bò rim*) của Hợp tác xã Ông Tiên Food, tại xã Tân Cảnh; 01 sản phẩm Thịt heo hun khói của hộ kinh doanh U Thị Bích Liên, tại xã Đắk Rơ Nga.

chất, dầu gấc, mắc ca, khổ qua rừng, các loại bột (*bột ngũ cốc, bột nghệ, bột bình tinh,...*), cá nước ngọt, thịt theo rừng, rau củ quả sạch... của các Hợp tác xã, tổ hợp tác và của Nhân dân trên địa bàn.

3. Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng NTM: Trong năm 2023, Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện không có thực hiện nội dung Chương trình khoa học và công nghệ chuyên đề hỗ trợ thực hiện Chương trình MTG xây dựng nông thôn mới.

4. Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM: Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch⁸ triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Đắk Tô giai đoạn 2021–2025. Chỉ đạo Công an huyện và các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của chương trình⁹. Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ cho Ủy ban nhân dân các xã 40 triệu đồng (*mỗi xã 5 triệu đồng*) để triển khai các nội dung về an ninh trật tự trên địa bàn.

5. Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM: Kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ cho Ủy ban nhân dân các xã 1.524 triệu đồng (*năm 2022 là 500 triệu đồng và năm 2023 là 1.024 triệu đồng*) để triển khai thực hiện các nội dung về nâng cao chất lượng môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn và tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng NTM. Trong đó tập trung hỗ trợ xây dựng hầm chứa chất thải chăn nuôi và xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh đơn giản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các xã.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các nội dung thành phần của Chương trình

1.1. Nội dung thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hoá.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã triển khai lập Đồ án quy hoạch nông thôn mới trên địa bàn song song với việc lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Đắk Tô; trong đó việc phê duyệt Đồ án được thực hiện sau khi Đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Đắk Tô được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các cấp độ quy hoạch. Trong đó năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện ưu tiên triển khai lập quy hoạch nông thôn mới đối với các xã: Diên Bình, Tân Cảnh, Ngọc Tụ, Văn Lem, Đắk Trăm. Đối với các xã còn lại:

⁸ Kế hoạch số 78/KH-UBND, ngày 24/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁹ Kế hoạch số 38/KH-CAH ngày 21 tháng 3 năm 2023 về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện năm 2023.

Kon Đào, Đăk Rơ Nga, Pô Kô: Triển khai thực hiện các nội dung có liên quan từ tháng 06/2024.

1.2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng miền.

- Tổng số kinh phí đã huy động từ chương trình xây dựng nông thôn mới thực hiện đầu tư, xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các công trình giao thông, thủy lợi, trường học, văn hóa trong năm 2023 (*bao gồm kinh phí năm 2022 chuyển sang*) là 17.777,3 triệu đồng. Hằng năm, tổ chức ra quân xây dựng nông thôn mới, tập trung làm mới, sửa chữa, nạo vét kênh mương thủy lợi, phát dọn đường làng ngõ xóm, vệ sinh môi trường,... Diện mạo nông thôn, cơ sở hạ tầng dần được thay đổi.

- Đến nay, trên địa bàn huyện có 08/08 xã đạt tiêu chí số 2 về giao thông; tiêu chí 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 4 về điện; tiêu chí số 5 về trường học; tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

- Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông: Đến nay, 8/8 xã chưa đạt tiêu chí số 8, cụ thể các xã trên địa bàn huyện có tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên theo quy định của Bộ tiêu chí xây dựng NTM mới giai đoạn 2021-2025. Để đáp ứng yêu cầu về cung cấp thông tin trên môi trường mạng theo quy định; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính và đạt được chỉ tiêu 8.4 (*Tiêu chí số 8: Thông tin và Truyền thông*) trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí kinh phí để đầu tư xây dựng thiết lập Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn. Ngoài ra, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tuyên truyền, vận động người dân thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến. Ước cuối năm 2023, 8/08 xã đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông.

- Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư: Đến nay, trên địa bàn huyện có 02/08 xã đạt tiêu chí số 9 (*xã Diên Bình và Tân Cảnh*). Hiện nay, trên địa bàn huyện còn 06/08 xã (*Kon Đào, Ngọc Tụ, Đăk Rơ Nga, Đăk Trăm, Văn Lem, Đăk Trăm và Pô Kô*) còn 127 nhà tạm, dột nát¹⁰, giảm 50 nhà so với cuối năm 2022¹¹; 08/08 xã có tỷ lệ nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố đạt chuẩn từ 75% trở lên.

1.3. Nội dung thành phần số 03: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; triển khai mạnh mẽ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; phát triển du lịch nông thôn; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp ở nông thôn; nâng cao chất

¹⁰ Xã Kon Đào 30 nhà tạm, xã Ngọc Tụ 01 nhà tạm, Pô Kô 30 nhà tạm, xã Đăk Trăm 15 nhà tạm, xã Văn Lem 23 nhà tạm và xã Đăk Rơ Nga 28 nhà tạm.

¹¹ Xã Kon Đào 36 nhà tạm, xã Ngọc Tụ 02 nhà tạm, Pô Kô 40 nhà tạm, xã Đăk Trăm 30 nhà tạm, xã Văn Lem 35 nhà tạm và xã Đăk Rơ Nga 34 nhà tạm.

lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung của Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện, theo Kế hoạch năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện¹². Đầu năm 2023, đã vận động nông dân tham gia trồng 20,5 ha cây mía đường theo mô hình liên kết chuỗi với Công ty cổ phần Đường Kon Tum tại 2 xã Đăk Trăm và Ngọc Tụ. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 25 hợp tác xã¹³ đang hoạt động, trong đó 18 hợp tác xã đang hoạt động và 7 hợp tác xã¹⁴ ngưng hoạt động; có 60 Tổ hợp tác¹⁵ với 800 thành viên, chủ yếu là Tổ hợp tác trồng trọt và chăn nuôi. Ước tính thu nhập bình quân đầu người năm 2023 ở khu vực nông thôn đạt 42,59 triệu đồng/người/năm, tăng 5,65 triệu đồng so với cuối năm 2022 (36,94 triệu đồng/người/năm).

1.4. Nội dung thành phần số 04: Giảm nghèo bền vững, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì, năm 2023, huyện xã xây dựng kế hoạch dự kiến mở 15 lớp đào tạo nghề cho 435 học viên từ nguồn kinh phí của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025¹⁶. Năm 2023 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện đã tuyển sinh và mở 12 lớp đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn huyện với 391 học viên tham gia. Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Kon Tum mở lớp tập huấn về việc đưa lao động tham gia lao động ngoài nước theo hợp đồng. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện có 22 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công trên địa bàn huyện theo đúng quy định; các chế độ chính sách, quà tặng ngày lễ, tết được lập hồ sơ chi trả, giải quyết đầy đủ, đúng đối tượng¹⁷.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; các dự án thành phần thuộc chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

¹² Kế hoạch số 93/KH-UBND, ngày 26/5/2023 của UBND huyện về việc thực hiện Đề án tổng thể phát triển nông nghiệp năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Tô

¹³ Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện đã thành lập 06 hợp tác xã (HTX Đức Dung – thôn 8, xã Diên Bình; HTX nông nghiệp Diên Bình; HTX NN TMDV Pô Kô- Thôn Kon Tu Peng, Pô Kô; HTX Ông Tiên Food – Thôn 5, xã Tân Cảnh; HTX DV Nông nghiệp Thương mại Tổng hợp Đăk Tô; HTX thu mua nông lâm sản xã Diên Bình)

¹⁴ Hợp Tác Xã Giống Cây Trồng Và Dịch Vụ Anh Khôi; Hợp tác xã Nông Nghiệp Quyết Tâm; Hợp Tác Xã Thanh Định, xã Tân Cảnh; Hợp Tác Xã Tiến Đạt; Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Kon Đào; HTX Nông Nghiệp - Thương Mại - Dịch Vụ & Xây Dựng Đăk Trăm; HTX Thảo Dược Cộng Đồng Văn Lem;

¹⁵ Trong năm 2023 thành lập mới 18 tổ hợp tác với 148 thành viên.

¹⁶ Trong đó: nghề nông nghiệp 12 lớp/345 học viên; nghề phi nông nghiệp 02 lớp/95 học viên.

¹⁷ Thực hiện chi trả kịp thời chế độ hằng tháng và trợ cấp 01 lần cho người có công và thân nhân theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công cho 219 người, tổng kinh phí đã thực hiện 4.639,578 triệu đồng. Thực hiện chi trả chế độ mai táng phí cho 08 trường hợp người có công từ trần, tổng kinh phí thực hiện 119,2 triệu đồng...

- Về kết quả giảm nghèo: Qua rà soát sơ bộ, tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 năm 2023 ở khu vực nông thôn là 19,68%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025 ở khu vực nông thôn là 11,87% và tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 ở khu vực nông thôn là 7,81%.

1.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn.

- Về giáo dục: Duy trì bền vững về đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi có 8/8 xã đạt 100%; phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3 có 8/8 xã đạt tỉ lệ 100%; xóa mù chữ có 8/8 xã đạt mức độ 2 đạt tỉ lệ 100%; phổ cập giáo dục THCS 8/8 xã đạt mức độ 2 đạt tỉ lệ 100%; trong đó có 3 xã đạt mức độ 3 (*xã Diên Bình Tân Cảnh và Kon Đào*). Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo¹⁸; Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện¹⁹.

- Về y tế: Đến nay, đã có 100% trạm y tế có bác sỹ; 100% xã trên địa bàn đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận lại xã Pô Cô và thị trấn Đăk Tô trong năm 2023. Số người dân ở khu vực nông thôn tham gia bảo hiểm y tế năm 2023 ước đạt 94,3 % tăng 4,8% so với cuối năm 2022 (89,5%). Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão, Tháng hành động vì An toàn thực phẩm²⁰.

1.6. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

- Công tác khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số được triển khai tích cực. Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì. Phong trào thể dục thể thao trong quần chúng nhân dân tích cực triển khai. Các hoạt động văn hoá tổ chức đảm bảo thiết thực, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, thực hiện

¹⁸ Năm học 2022-2023, toàn ngành có 30 đơn vị trường học; gồm 10 trường mầm non, 11 trường tiểu học, 7 trường THCS và 2 trường Tiểu học – THCS với 538 lớp, 14.911 học sinh (*giảm 01 trường mầm non, tăng 01 lớp, tăng 181 học sinh so với năm học 2021-2022*), DTTS là 9.930. Năm học 2023-2024, toàn ngành có 30 đơn vị trường học; gồm 10 trường mầm non, 11 trường tiểu học, 7 trường THCS và 2 trường Tiểu học – THCS với 544 lớp, 15.189 học sinh, DTTS là 10.211 học sinh.

¹⁹ Toàn huyện có 25/30 trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 83,3%; trong đó 7/10 trường mầm non đã đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 70%; 11/11 trường tiểu học đã đạt chuẩn, đạt tỷ lệ 100%; 7/9 trường THCS (*bao gồm trường TH-THCS*) đạt tỷ lệ 77,8%.

²⁰ Trong 9 tháng đầu năm 2023, đoàn kiểm tra liên ngành ATTP huyện kiểm tra tại 123 cơ sở, đạt 89/123 cơ sở chiếm tỷ lệ 72,4%. Số lượng hàng quá hạn sử dụng bị tiêu hủy gồm 18 loại thực phẩm (21 cơ sở tiêu hủy): 78.5 kg thực phẩm rắn; 140.7 lít thực phẩm lỏng. Tuyên xã, thị trấn thành lập 4 đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra công tác bảo đảm ATTP tại các cơ sở kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, tổng 18 cơ sở, đạt 12/18 cơ sở chiếm tỷ lệ 66,6%.

các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động nhân các ngày lễ, kỷ niệm²¹ của đất nước, của huyện.

- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa: Có 61/61 khu dân cư đủ điều kiện đề nghị Ủy ban nhân dân huyện công nhận danh hiệu khu dân cư văn hóa năm 2023, đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa: Qua bình xét, có 11.217/11.898 (đạt tỷ lệ 93,56%) hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

1.7. Nội dung thành phần số 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam.

- Thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền nhận thức về bảo vệ môi trường, đã phát động các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, trường học ra quân hưởng ứng các ngày lễ lớn về môi trường²² với các hoạt động cụ thể như: Tổ chức dọn dẹp vệ sinh, treo băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền.... Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã thực hiện tốt Phương án số 52/PA-UBND, ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn huyện; Đề án số 34/ĐA -UBND, ngày 09 tháng 9 năm 2009 về thành lập Tổ tự quản bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

- Năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt các dự án để thực hiện nội dung bảo vệ môi trường nông thôn, góp phần tạo ra môi trường sống ở nông thôn an toàn và bền vững; xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, góp phần bảo vệ sức khỏe con người, từng bước xóa bỏ nhà tiêu không hợp vệ sinh, chắm dứt đi vệ sinh ngoài trời; hỗ trợ một phần kinh phí của nhà nước cho các hộ nghèo, cận nghèo xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, từng bước nâng tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đạt trên 85% và bảo vệ môi trường, an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi; hỗ trợ một phần kinh phí của nhà nước cho các hộ chăn nuôi trâu, bò xây dựng hầm chứa chất thải chăn nuôi để phân đấu ít nhất 80% chất thải chăn nuôi và 60% phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, xử lý thành các nguyên liệu phục vụ sản xuất nông nghiệp, thân thiện với môi trường.

²¹ Kỷ niệm 93 năm thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam 3/2 và chào xuân Quý Mão 2023; kỷ niệm 110 năm ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913 - 09/02/2023); ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3; ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3; ngày Thể thao Việt Nam 27/3; kỷ niệm 110 năm ngày thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1913 - 09/02/2023); Lễ công bố quyết định công nhận bảo vật Quốc gia xe tăng T59 số hiệu 377; Ngày hội văn hóa các dân tộc huyện Đăk Tô lần thứ IV và các hoạt động kỷ niệm 51 năm Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (24/4/1972 - 24/4/2023); kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4; ngày quốc tế lao động 01/5; kỷ niệm 133 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2023), 69 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2023); kỷ niệm 76 năm ngày thương binh liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2023); 76 năm ngày truyền thống Lực lượng vũ trang huyện Đăk Tô (17/7/1947 – 17/7/2023); 78 năm Cách mạng tháng tám thành công (19/8/1945-19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945-2/9/2023)...

²² Như: Ngày nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới; Tháng hành động vì môi trường; Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; Ngày Đại dương thế giới; Ngày Quốc tế đa dạng sinh học....

1.8. Nội dung thành phần số 08: Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong NTM, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng NTM thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện; tiếp tục phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh, của huyện để các tổ chức và công dân trên địa bàn huyện nắm và nghiêm túc thực hiện; Thực hiện công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật²³.

- Công tác xây dựng, phát triển chính phủ điện tử và hiện đại hóa hành chính được triển khai thực hiện có hiệu quả. 100% cơ quan, đơn vị thuộc huyện, các xã, thị trấn đã thực hiện ứng dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Ioffice, chữ ký số vào giải quyết công việc hành chính; 100% các văn bản hành chính được ban hành và sử dụng dưới hình thức văn bản điện tử, góp phần nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính; thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các TTHC đủ điều kiện chưa đạt chỉ tiêu đề ra (*trừ UBND xã Kon Đào*); việc thực hiện các nội dung chuyển đổi số đã triển khai nhưng chỉ đạt khoảng 60-80% tiêu chí 3.7 về chuyển đổi số theo chỉ tiêu được giao tại phụ lục 3 Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh²⁴.

1.9. Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM

Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến xã tiếp tục tuyên truyền các nội dung liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 – 2025; Chương trình MTQG về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến 2025; tuyên truyền Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững... nhằm thay đổi nhận thức của người dân, tránh tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Qua tuyên truyền, vận động nhận thức của cán bộ, công chức, người dân đã có phần thay đổi; nhiều hộ dân đã đóng góp công lao động làm đường giao thông nông thôn, các công trình thủy lợi, di chuyển chuồng gia súc, chỉnh trang nhà ở, vườn nhà, vệ sinh đường làng ngõ xóm, giúp nhau phát triển kinh tế hộ gia đình, tham gia đóng góp vào phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

1.10. Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

²³ Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 17/1/2023 của UBND huyện về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện.

²⁴ UBND các xã: Tân Cảnh, Pô Kô đạt 70%, UBND xã Kon Đào 80%, UBND xã Ngok Tụ 60%.

Từ đầu năm đến nay, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực nông thôn được giữ vững và ổn định; Ủy ban nhân dân các xã thường xuyên rà soát, củng cố, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; hoàn thành công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2023 tại xã Kon Đào, Đăk Rơ Nga.

1.11. Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM; thực hiện Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng NTM.

- Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 16 tháng 2 năm 2023 về kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Đăk Tô; Kế hoạch số 80/KH-UBND, ngày 26 tháng 4 năm 2023 về kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Tô; thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Tô²⁵;

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ, công chức cấp huyện, xã, UBMTTQVN, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội và công chức phụ trách NTM của các xã, thị trấn; nông dân làm kinh tế giỏi; các Hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Ngoài ra Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức đoàn công tác do đồng chí Chủ tịch UBND huyện, đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách phụ trách lĩnh vực nông lâm nghiệp, nông thôn làm Trưởng đoàn đi làm việc với các xã để kiểm tra, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng NTM, kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện để các xã thực hiện Chương trình đạt kết quả.

2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về Nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2.1. Đối với xã nông thôn mới:

²⁵ Quyết định số 231/QĐ-UBND, ngày 28/6/2023 của UBND huyện về việc thành lập Đoàn Kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Tô

- Xã Diên Bình 15/19 tiêu chí²⁶; xã Tân Cảnh đạt 15/19 tiêu chí²⁷; xã Kon Đào đạt 13/19 tiêu chí²⁸; Xã Ngọc Tụ đạt 12/19 tiêu chí²⁹; Xã Văn Lem 10/19 tiêu chí³⁰; xã Đăk Trăm đạt 12/19 tiêu chí³¹; xã Đăk Rơ Nga đạt 12/19 tiêu chí³²; xã Pô Kô đạt 12/19 tiêu chí³³.

²⁶ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17 và 19. Chưa đạt 4 tiêu chí: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8 xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên. (3) Tiêu chí số 11 tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã còn 11,24% (quy định là dưới 8,5%). (4) tiêu chí số 18: cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn.

²⁷ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 17 và 19. Chưa đạt 4 tiêu chí: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8 xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên. (3) Tiêu chí số 15: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế mới đạt 86,2% (quy định đạt từ 90% trở lên). (4) tiêu chí số 18: cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn.

²⁸ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17. Chưa đạt 6 tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8: xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên. (3) tiêu chí số 9: xã còn 30 nhà tạm. (4) Tiêu chí số 11 tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã còn 20,19%. (5) tiêu chí số 18: cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn. (6) Tiêu chí số 19: còn 2 đồng chí thôn đội trưởng, tiêu đội trưởng chưa là đảng viên; trong năm 2023 có công dân phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

²⁹ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 12, 13, 14, 16, 17 và 19. Chưa đạt chuẩn 7 tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8 xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên. (3) Tiêu chí số 9: Hiện tại trên địa bàn xã còn 01 nhà tạm, dột nát. (4) Tiêu chí số 10: Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Ngọc Tụ: 43,29 triệu đồng/người/năm (quy định là ≥ 47 triệu đồng). (5) Tiêu chí số 11 tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 năm 2023 trên địa bàn xã là 23,01% (quy định là $\leq 8,5\%$). (6) tiêu chí số 15 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 29,54% (quy định dưới 24%). (7) tiêu chí số 18: cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn.

³⁰ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 13, 14, 16, 17, Chưa đạt chuẩn 9 tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) tiêu chí số 8 xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên; (3) tiêu chí số 9: Trên địa bàn xã còn 23 nhà tạm, dột nát; (4) tiêu chí số 10: Thu nhập bình quân đầu người mới đạt 32,5 triệu đồng/người/năm (quy định 47 triệu đồng/người/năm trở lên); (5) Tiêu chí số 11 tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã còn 11,32%; (6) Tiêu chí số 12 tỷ lệ lao động qua đào tạo (quy định từ 70% trở lên); (7) tiêu chí số 15 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 33,8% (quy định dưới 24%); (8) tiêu chí số 18: cán bộ, công chức xã chưa đạt chuẩn; (9) Tiêu chí số 19: năm 2023 xảy ra 02 vụ việc giao cầu với người từ 13 đến dưới 16 tuổi.

³¹ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 12, 14, 15, 16 và 19. Chưa đạt 07 tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) tiêu chí số 8: xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên; (3) tiêu chí số 9 trên địa bàn xã còn 15 nhà tạm, dột nát; tỷ lệ nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố đạt 65% (quy định đạt từ 75% trở lên); (4) tiêu chí số 11: Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn xã còn 35,11%; (5) tiêu chí số 13: Xã chưa thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương; (6) Tiêu chí số 17: Cảnh quan môi trường sáng-xanh-sạch-đẹp; tỷ lệ cây xanh tại đất công cộng; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn nguy hại; tỷ lệ thu gom gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, rác thải y tế; tỷ lệ hộ có nhà tắm, nhà tiêu, bể chứa nước sinh hoạt đảm bảo 3 sạch; tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải nhựa được thu gom chưa đạt chuẩn theo quy định; (7) Tiêu chí số 18 chưa đạt Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

³² Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 12, 13, 14, 16, 17 và 19. Chưa đạt chuẩn 07 tiêu chí, gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8: xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên; (3) tiêu chí số 9: Xã còn 28 nhà tạm, dột nát; (4) Tiêu chí số 10: Thu nhập bình quân đầu người mới đạt 26 triệu đồng/người/năm; (5) tiêu chí số 11: Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn còn 30,74%; (6) tiêu chí 15 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về thể thấp còi còn 28,4%; (7) Tiêu chí số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

³³ Tiêu chí số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 12, 14, 15, 16, 17 và 19. Chưa đạt chuẩn 07 tiêu chí gồm: (1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch; (2) Tiêu chí số 8: xã chưa có trang/công thông tin điện tử; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã chưa đạt từ 30% trở lên; (3) Tiêu chí số 9: Trên địa bàn xã còn 30 nhà tạm, dột nát; (4) tiêu chí số 10: Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã mới đạt 35 triệu đồng/người/năm; (5) tiêu chí số 11: Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn còn 40,78%; (6) tiêu chí 13 Xã chưa thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGap hoặc tương đương; (7) Tiêu chí số 18 hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

2.2. Xã nông thôn mới nâng cao

- Xã Diên Bình đạt 14/19 tiêu chí³⁴, chưa đạt 05 tiêu chí³⁵.
- Xã Tân Cảnh đạt 14/19 tiêu chí³⁶, chưa đạt 05 tiêu chí³⁷.
- Xã Kon Đào đạt 08/19 tiêu chí³⁸; chưa đạt 11 tiêu chí³⁹.

2.3. Đối với thôn nông thôn mới kiểu mẫu: Thôn 1, xã Tân Cảnh và thôn 1, xã Diên Bình đạt chuẩn 10/10 tiêu chí; Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị tổ chức thẩm định, công nhận đạt chuẩn trong năm 2023. Thôn 7, xã Kon Đào đạt 9/10 tiêu chí, chưa đạt tiêu chí số 3 về cơ sở vật chất văn hóa.

2.4. Đối với thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Thôn Kon Pring, xã Ngọc Tụ (*thôn điểm cấp huyện*) đạt 7/10 tiêu chí, gồm tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 8, 9 và 10; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7
- Thôn Đăk Tăng, xã Ngọc Tụ đạt 9/10 tiêu chí⁴⁰; chưa đạt các tiêu chí số 6.
- Thôn Đăk Ri Peng 2, xã Tân Cảnh đạt 7/10 tiêu chí⁴¹; chưa đạt các tiêu chí số 1, 5, 8.
- Thôn 5, xã Diên Bình đạt 7/10 tiêu chí⁴²; chưa đạt các tiêu chí số 5, 7, 8.
- Thôn Đăk Mạnh 2, xã Đăk Rơ Nga đạt 7/10 tiêu chí⁴³; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7.
- Thôn Đăk Lung, xã Kon Đào đạt 7/10 tiêu chí⁴⁴; chưa đạt các tiêu chí số 1, 5, 7.
- Thôn Măng Rương, xã Văn Lem đạt 5/10 tiêu chí⁴⁵; chưa đạt các tiêu chí số 5, 6, 7, 9 và 10.

³⁴ Tiêu chí số 2 về giao thông; Tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; tiêu chí số 4 điện; Tiêu chí số 5 về giáo dục; tiêu chí số 6 về văn hóa; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 thu nhập; tiêu chí số 12 về lao động; tiêu chí số 15 về hành chính công; tiêu chí 16 về tiếp cận pháp luật; tiêu chí 17 về môi trường; Tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống; tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh.

³⁵ Tiêu chí số 1 về quy hoạch; Tiêu chí số 8 thông tin và truyền thông; tiêu chí số 11 về hộ nghèo; tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 14 về Y tế;

³⁶ Tiêu chí số 2 về giao thông; Tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; tiêu chí số 4 điện; Tiêu chí số 5 về giáo dục; tiêu chí số 6 về văn hóa; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 thu nhập; tiêu chí số 12 về lao động; tiêu chí số 15 về hành chính công; tiêu chí 16 về tiếp cận pháp luật; tiêu chí 17 về môi trường; Tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống; tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh.

³⁷ Tiêu chí số 1 về quy hoạch; tiêu chí số 8 thông tin và truyền thông; tiêu chí số 11 về hộ nghèo; tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 14 về Y tế

³⁸ Tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai; tiêu chí số 4 điện; tiêu chí số 6 về văn hóa; tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí số 12 về lao động; tiêu chí 16 về tiếp cận pháp luật; tiêu chí 17 về môi trường; Tiêu chí số 18 về chất lượng môi trường sống;

³⁹ Tiêu chí số 1 về quy hoạch; Tiêu chí số 2 về giao thông; Tiêu chí số 5 về giáo dục; tiêu chí số 8 thông tin và truyền thông; tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư; tiêu chí số 10 thu nhập; tiêu chí số 11 về hộ nghèo; tiêu chí 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; tiêu chí số 14 về Y tế; tiêu chí số 15 về hành chính công; tiêu chí số 19 Quốc phòng và an ninh

⁴⁰ tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9 và 10

⁴¹ tiêu chí số 2, 3, 4, 6, 7, 9 và 10

⁴² tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 6, 9 và 10

⁴³ tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 8, 9 và 10

⁴⁴ tiêu chí số 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10

- Thôn Đăk Mơ Ham, xã Pô Kô đạt 8/10 tiêu chí⁴⁶; chưa đạt các tiêu chí số 5, 7.
- Thôn Đăk Trăm, xã Đăk Trăm đạt 9/10 tiêu chí⁴⁷; chưa đạt các tiêu chí số 9.
- Thôn Đăk Rao Lớn đạt 8/10 tiêu chí⁴⁸; chưa đạt các tiêu chí số 6, 8.

(Cụ thể có mục tiêu năm 2023; kết quả thực hiện đến tháng 11/2023; số tiêu chí tăng, giảm so với năm 2022 xây dựng xã NTM, xã NTM nâng cao, khu dân cư NTM kiểu mẫu; thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số từng xã kèm theo)

3. Tình hình huy động, phân bổ các nguồn vốn thực hiện Chương trình

Năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện phân bổ kế hoạch vốn (bao gồm vốn năm 2022 chuyển sang). Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới năm 2022, 2023 trong năm 2023: 23.833,4 triệu đồng (trong đó: năm 2022 chuyển sang 2.437,1 triệu đồng). Cụ thể:

- Ngân sách Trung ương: 9.942,1 triệu đồng (năm 2023 là 5.565 triệu đồng, vốn 2022 chuyển nguồn là 2.437,1 triệu đồng). Trong đó: vốn đầu tư phát triển là 6.015,3 triệu đồng (năm 2023 là 4.979 triệu đồng, vốn 2022 chuyển nguồn là 1.036,3 triệu đồng) và vốn sự nghiệp là 3.926,8 triệu đồng (năm 2023 là 2.526 triệu đồng, vốn 2022 chuyển nguồn là 1.400,8 triệu đồng).

- Ngân sách địa phương: 13.891,3 triệu đồng. Trong đó: Vốn sự nghiệp: 2.129,3 triệu đồng; Vốn đầu tư: 11.762 triệu đồng.

III. Đánh giá chung

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, đặc biệt là sự đồng thuận và ủng hộ người dân trong xây dựng nông thôn mới. Nhận thức của người dân về xây dựng nông thôn mới đã chuyển biến tích cực, người dân và các thành phần kinh tế tích cực tham gia hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới.

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã tiếp tục tập trung các nguồn vốn để đầu tư kết cấu kinh tế hạ tầng, thực hiện các dự án liên kết, các mô hình nhằm triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, thôn nông thôn mới kiểu mẫu, thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Tồn tại, hạn chế

- Chưa đạt mục tiêu cuối năm 2023 đạt bình quân 18 tiêu chí/xã. Hiện nay các xã đạt từ 10 đến 15 tiêu chí.

⁴⁵ tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 8

⁴⁶ tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 6, 8, 9 và 10

⁴⁷ tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 10

⁴⁸ Tiêu chí số 1, 2, 3, 4, 5, 7, 9 và 10

- Các xã như Diên Bình, Tân Cảnh, Kon Đào đã được công nhận xã nông thôn mới không giữ vững và nâng cao được mức độ đạt chuẩn đối với những tiêu chí đã đạt như: tiêu chí số 15 về y tế (*tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế*); tiêu chí số 11 về nghèo đa chiều...

- Một số tiêu chí không cần hỗ trợ hoặc một phần nguồn vốn của nhà nước nhưng các xã vẫn chưa thực hiện đạt trong năm 2023 như: tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên tổng số thủ tục hành chính của xã (*tiêu chí số 8*); tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (*tiêu chí số 15*); cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch đẹp; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn nguy hại; tỷ lệ thu gom bao bì, chai thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, rác thải y tế; tỷ lệ hộ có nhà tắm, nhà tiêu, bể chứa nước sinh hoạt đảm bảo 3 sạch; tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải nhựa được thu gom chưa đạt chuẩn theo quy định (*tiêu chí số 17*);....

3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Một số quy định mới, chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 cao hơn so với giai đoạn 2016 – 2021.

- Đời sống của một số hộ dân còn khó khăn, nhất là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tỷ lệ hộ nghèo còn cao so mới mặt bằng chung của huyện.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Các xã chưa làm tốt công tác rà soát, đánh giá đúng thực trạng mức độ đạt chuẩn của các chỉ tiêu, tiêu chí so với quy định mới, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể cho từng nội dung, đề ra được giải pháp phù hợp.

- Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới các xã chưa chủ động triển khai thực hiện chương trình còn trông chờ sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp trên như: chỉ tiêu 8.4 Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành (*trong đó yêu cầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt tối thiểu 30%*), hiện nay 8/8 xã chưa đạt chỉ tiêu này.

- Thành viên Ban chỉ đạo của huyện chưa vào cuộc quyết liệt để phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí do cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Công chức phụ trách chương trình nông thôn mới ở cấp xã thay đổi thường xuyên, do đó công tác đánh giá thực hiện các tiêu chí chưa đúng, chưa đầy đủ số liệu, chưa thực sự chủ động trong công tác tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện Chương trình.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo giữa các ngành, các xã, thị trấn chưa đảm bảo tính thống nhất về số liệu.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; huy động các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn để đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới. củng cố, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt; có lộ trình thực hiện đối với các tiêu chí chưa đạt ở từng xã, trong đó tập trung vào các nhóm tiêu chí: Tổ chức sản xuất, thu nhập, hộ nghèo, môi trường, hạ tầng kỹ thuật.... Tiếp tục xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và các Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xã nông thôn mới

- Các xã đã được công nhận xã nông thôn mới giai đoạn 2011-2020: Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí để đạt chuẩn Bộ tiêu chí xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Phấn đấu cuối năm 2024, trên địa bàn huyện có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Xã Đăk Rơ Nga, Pô Kô tăng ít nhất 03 tiêu chí so với cuối năm 2023.

2.3. Xã nông thôn mới nâng cao: 02 xã Diên Bình, Tân Cảnh đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao. Xã Kon Đào tăng ít nhất 04 tiêu chí so với cuối năm 2023.

2.4. Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu: Phấn đấu cuối năm 2024 xã Diên Bình, xã Tân Cảnh, xã Kon Đào có thêm ít nhất 01 thôn được công nhận thôn nông thôn mới kiểu mẫu.

2.5. Thôn (làng) nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Phấn đấu đến cuối năm 2024 toàn huyện có 20/37 thôn (làng) ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận thôn (làng) nông thôn mới, tăng thêm 10 thôn (làng) so với cuối năm 2023 (theo Kế hoạch số 49-KH/HU, ngày 29/4/2022 của Huyện ủy).

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, đánh giá lại kết quả duy trì, giữ vững các tiêu chí nông thôn mới đã đạt theo Quyết định số 416/QĐ-UBND, ngày 13/7/2022; Quyết định 255/QĐ-UBND, ngày 11/5/2022; Quyết định 147/QĐ-UBND, ngày 28/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xác định rõ các tiêu chí còn đạt thấp

để tăng cường công tác chỉ đạo, huy động, lồng ghép các nguồn lực để đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Tiếp tục chỉ đạo, định hướng về quy hoạch, về cơ chế chính sách của chương trình, phân tích rõ tiềm năng, thế mạnh, các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh gắn với Chương trình hành động thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của mỗi địa phương để làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển; đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Chỉ đạo thực hiện nâng cao mức thu nhập cho người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao việc tham gia bảo hiểm y tế của người dân trên địa bàn xã.

- Tiếp tục chỉ đạo vận động nhân dân chỉnh trang cảnh quang môi trường, trồng hàng rào cây xanh, đào hố xử lý rác của gia đình, vận động nhân dân xây dựng công trình hợp vệ sinh.

- Các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân huyện phân công phụ trách chỉ tiêu, tiêu chí chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp, lồng ghép nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị để triển khai thực hiện, tăng cường hơn nữa công tác hướng dẫn, hỗ trợ cho các xã. Gắn kết quả thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương.

2. Đề xuất giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới phương thức tuyên truyền nhằm quán triệt trong toàn bộ hệ thống chính trị là xây dựng nông thôn mới phải được thực hiện thường xuyên, liên tục gắn liền với hoạt động lãnh đạo, điều hành của toàn bộ hệ thống chính trị của mỗi địa phương nhằm mục tiêu duy nhất là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân; đảm bảo gia tăng sự hài lòng và đồng thuận của người dân và phải phát huy cho được vai trò chủ thể cũng như ý thức cộng đồng của nhân dân để kết quả xây dựng nông thôn mới thực sự thiết thực và bền vững.

Thứ hai, các cơ quan, đơn vị có kế hoạch hỗ trợ các địa phương cũng cố nâng cao chất lượng từng tiêu chí đặc biệt là các tiêu chí như: Nhà ở, Thu nhập, Tổ chức sản xuất, Y tế, Môi trường và an toàn thực phẩm,... đồng thời tăng cường công tác kiểm tra và đánh giá kết quả duy trì và nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chí tại các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Thứ ba, tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp làm cơ sở để huy động tốt các nguồn lực ngoài ngân sách đồng thời tổ chức lại sản xuất cũng như gia tăng ý thức cộng đồng của cư dân nông thôn.

Thứ tư, thực hiện hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”, xây dựng dự án liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông sản. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ phát triển

sản xuất gắn với đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận với các chính sách về hỗ trợ phát triển sản xuất.

Thứ năm, tăng cường công tác hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với chuỗi liên kết, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các tổ hợp tác, thành lập các hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và đảm bảo hoạt động đúng thực chất. Đẩy mạnh công tác tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức các cấp trong thực hiện Chương trình; tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho các lãnh đạo của hợp tác xã.

Thứ sáu, thực hiện tốt việc lồng ghép tốt các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án về nông nghiệp, nông thôn; nguồn vốn Trung ương phân bổ cho Chương trình và ngân sách địa phương để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn theo chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao ở các xã. Trong đó ưu tiên hoàn thiện hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh như: đường giao thông, hệ thống công trình cung cấp điện, nước sinh hoạt nông thôn,...

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện “Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm 2023”, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Tô./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND và UBND huyện (CVP, các PCVP);
- Lưu: VT, TH, NNPTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Quang Hải